

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP ngày 09/7/2026 của
Chính phủ về phát triển công dân số trên địa bàn xã Sa Loong**

Thực hiện Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP ngày 09/7/2026 của Chính phủ về phát triển công dân số; Kế hoạch số 305/KH-UBND ngày 12/8/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về triển khai Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP, Ủy ban nhân dân xã Sa Loong ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn xã như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP và Kế hoạch số 305/KH-UBND của Chủ tịch UBND tỉnh thành các nhiệm vụ phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tế của xã Sa Loong.

- Tạo chuyển biến thực chất trong nhận thức, kỹ năng và thói quen sử dụng công nghệ số của người dân; tạo điều kiện để người dân tiếp cận, sử dụng thuận lợi VNeID, dịch vụ công trực tuyến, chữ ký số công cộng và các tiện ích số thiết yếu trong đời sống.

- Phát huy hiệu quả Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Hệ thống định danh và xác thực điện tử, các cơ sở dữ liệu chuyên ngành và nền tảng số dùng chung; tăng cường kết nối, chia sẻ, tái sử dụng dữ liệu phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổ Công nghệ số cộng đồng, Trung tâm Phục vụ hành chính công xã và các lực lượng hỗ trợ tại cơ sở; ưu tiên hỗ trợ người cao tuổi, người khuyết tật, đồng bào dân tộc thiểu số, người ở vùng sâu, vùng xa và các nhóm còn hạn chế về kỹ năng số.

- Góp phần xây dựng chính quyền số, xã hội số, công dân số; nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân, hiệu quả cải cách hành chính và quản lý nhà nước trên địa bàn xã.

2. Yêu cầu

- Bám sát Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP, Kế hoạch số 305/KH-UBND của tỉnh và các văn bản hướng dẫn của Trung ương, tỉnh; triển khai đúng chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền của UBND xã.

- Phân công rõ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, nội dung công việc, thời gian thực hiện và kết quả đầu ra; bảo đảm đồng bộ, thiết thực, khả thi, tránh hình thức, chồng chéo.

- Lấy người dân làm trung tâm; lấy mức độ tiếp cận, sử dụng thực tế các dịch vụ và tiện ích số làm thước đo kết quả; chú trọng phương thức hướng dẫn trực tiếp, “cầm tay chỉ việc” tại cơ sở.

- Gắn phát triển công dân số với cải cách hành chính, Đề án 06, chuyển đổi số, Phong trào “Bình dân học vụ số” và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của xã.

- Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân và quyền, lợi ích hợp pháp của người dân trong quá trình triển khai.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Phát triển công dân số trên địa bàn xã Sa Loong theo hướng mỗi người dân từng bước có danh tính số, có kỹ năng số cần thiết, biết tiếp cận và sử dụng hiệu quả các dịch vụ, tiện ích số trong đời sống, nhất là VNeID, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán số, y tế, giáo dục và các dịch vụ thiết yếu khác; qua đó hình thành thói quen giao dịch trên môi trường số, góp phần xây dựng xã hội số và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.

2. Mục tiêu cụ thể

- 100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý được tuyên truyền, hướng dẫn và sử dụng các tiện ích công dân số phù hợp với nhiệm vụ.

- Tiếp tục rà soát, hỗ trợ người dân đủ điều kiện đăng ký, kích hoạt và sử dụng tài khoản định danh điện tử mức độ 2, ứng dụng VNeID.

- Tăng cường sử dụng VNeID trong thực hiện thủ tục hành chính, xác thực thông tin và tiếp cận các dịch vụ, tiện ích số được tích hợp.

- Tuyên truyền, hướng dẫn người dân hoàn thành việc tích hợp các thông tin, giấy tờ cơ bản trên VNeID theo lộ trình và hướng dẫn của Trung ương, tỉnh.

- Phấn đấu nâng cao tỷ lệ người dân thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến; tăng cường khai thác, tái sử dụng dữ liệu đã có, hạn chế yêu cầu người dân cung cấp lại thông tin, giấy tờ đã được số hóa và chia sẻ hợp pháp.

- Tổ chức hướng dẫn người dân tiếp cận, sử dụng chữ ký số công cộng trên VNeID khi hệ thống được triển khai và đủ điều kiện theo quy định.

- 100% thôn duy trì, củng cố và phát huy hiệu quả Tổ Công nghệ số cộng đồng; tổ chức hỗ trợ người dân trực tiếp tại cơ sở.

- Ưu tiên hỗ trợ người cao tuổi, người khuyết tật, đồng bào dân tộc thiểu số, hộ nghèo và các nhóm người còn hạn chế về khả năng tiếp cận công nghệ số.

- Tăng cường sử dụng VNeID và các tiện ích số trong y tế, giáo dục, an sinh xã hội, thanh toán và các lĩnh vực thiết yếu khác theo lộ trình của Trung ương và tỉnh.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức về phát triển công dân số

- Tổ chức tuyên truyền Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP, Kế hoạch số 305/KH-UBND và các chủ trương, chính sách về phát triển công dân số đến cán bộ, công chức và Nhân dân.

- Tập trung tuyên truyền về quyền, lợi ích, trách nhiệm của công dân số; hướng dẫn sử dụng tài khoản định danh điện tử, VNeID, chữ ký số công cộng, dịch vụ công trực tuyến và các tiện ích số.

- Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền thông qua hệ thống truyền thanh, Trang thông tin điện tử xã, mạng xã hội, hội nghị, họp thôn, sinh hoạt cộng đồng và hoạt động của Tổ Công nghệ số cộng đồng.

- Tăng cường tuyên truyền trực tiếp, dễ hiểu, phù hợp với từng nhóm đối tượng, nhất là người cao tuổi, đồng bào dân tộc thiểu số và người dân còn hạn chế về kỹ năng số.

2. Phát huy hiệu quả tài khoản định danh điện tử và ứng dụng VneID

- Rà soát, hỗ trợ người dân đủ điều kiện đăng ký, kích hoạt tài khoản định danh điện tử mức độ 2.

- Hướng dẫn người dân sử dụng VNeID để xác thực danh tính, thực hiện giao dịch hành chính và khai thác các tiện ích được tích hợp.

- Tuyên truyền, hướng dẫn người dân tích hợp các loại giấy tờ, thông tin trên VNeID theo quy định.

- Tổ chức hướng dẫn sử dụng chữ ký số công cộng trên VNeID để ký số trên biểu mẫu, tờ khai, hồ sơ điện tử khi đủ điều kiện.

- Phối hợp rà soát, chuẩn hóa dữ liệu dân cư và dữ liệu thuộc phạm vi quản lý; kịp thời xử lý hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý thông tin sai lệch, thiếu hoặc chưa đồng bộ.

3. Nâng cao chất lượng dịch vụ công và hình thành thói quen giao dịch số

- Rà soát thủ tục hành chính thuộc phạm vi giải quyết của xã; đề xuất đơn giản hóa, tái cấu trúc quy trình theo hướng thuận lợi cho người dân, giảm giấy tờ và tăng khai thác, tái sử dụng dữ liệu.

- Đẩy mạnh số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; khai thác, tái sử dụng dữ liệu đã có theo quy định.

- Tăng cường hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến, xác thực điện tử và chữ ký số công cộng khi đủ điều kiện.

- Phát huy vai trò của Trung tâm Phục vụ hành chính công xã trong hỗ trợ người dân thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường số.

- Kịp thời tổng hợp khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện để báo cáo cấp có thẩm quyền.

4. Phát triển các tiện ích công dân số trong đời sống

- Phối hợp triển khai các tiện ích số trên VNeID theo lộ trình của Chính phủ, các bộ, ngành và UBND tỉnh.
- Hướng dẫn người dân sử dụng Sổ sức khỏe điện tử, BHYT trên VNeID và các tiện ích y tế số theo hướng dẫn của ngành Y tế.
- Phối hợp với các trường học tuyên truyền, hướng dẫn giáo viên, phụ huynh, học sinh khai thác các nền tảng số phục vụ học tập, giáo dục.
- Hướng dẫn doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, hộ sản xuất tiếp cận thanh toán số, thương mại điện tử và các nền tảng số phù hợp.
- Phối hợp triển khai các tiện ích số trong lĩnh vực an sinh xã hội, tài chính, ngân hàng, đất đai và các lĩnh vực khác theo lộ trình được cấp có thẩm quyền triển khai.

5. Cử cố và phát huy vai trò Tổ Công nghệ số cộng đồng

- Rà soát, kiện toàn Tổ Công nghệ số cộng đồng tại 11 thôn, bảo đảm hoạt động thực chất, thường xuyên và phù hợp với điều kiện từng địa bàn.
- Xây dựng nội dung hỗ trợ cụ thể cho người dân, tập trung vào kích hoạt VNeID, tích hợp giấy tờ, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán số, chữ ký số công cộng và các tiện ích số thiết yếu.
- Tổ chức hướng dẫn trực tiếp tại thôn theo phương châm “cầm tay chỉ việc”, ưu tiên hướng dẫn người dân thực hành ngay trên thiết bị cá nhân.
- Huy động đoàn viên, thanh niên, giáo viên, hội viên và các lực lượng phù hợp tham gia hỗ trợ người dân.
- Ưu tiên hỗ trợ người cao tuổi, người khuyết tật, đồng bào dân tộc thiểu số, hộ nghèo và các nhóm yếu thế.

6. Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu cá nhân

- Tuyên truyền, hướng dẫn người dân bảo vệ tài khoản, mật khẩu, dữ liệu cá nhân; nhận diện và phòng ngừa các hình thức lừa đảo trực tuyến.
- Nâng cao kỹ năng sử dụng VNeID và các nền tảng số an toàn; không chia sẻ tài khoản, mã xác thực và thông tin cá nhân cho người không có thẩm quyền.
- Chủ động nắm tình hình, tiếp nhận và phối hợp xử lý các vụ việc liên quan đến lừa đảo, chiếm đoạt tài khoản, dữ liệu cá nhân và hành vi vi phạm pháp luật trên không gian mạng.
- Thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn dữ liệu trong quá trình khai thác cơ sở dữ liệu phục vụ phát triển công dân số.

IV. KINH PHÍ VÀ NGUỒN LỰC

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ ngân sách nhà nước theo phân cấp, trong dự toán được giao hằng năm và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.
2. Chủ động lồng ghép kinh phí từ các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ về

chuyển đổi số, cải cách hành chính, Đề án 06, thông tin cơ sở và các chương trình có liên quan.

3. Khuyến khích huy động nguồn lực xã hội hóa hợp pháp từ doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân để hỗ trợ thiết bị, tuyên truyền, tập huấn và các hoạt động phát triển công dân số tại cộng đồng.

4. Phòng Kinh tế chủ trì, phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND xã, Phòng Văn hóa - Xã hội và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND xã lập dự toán kinh thực hiện theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công an xã

- Là cơ quan đầu mối tham mưu UBND xã triển khai thực hiện Kế hoạch; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện.

- Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ về định danh, xác thực điện tử, VNeID, dữ liệu dân cư và các nhiệm vụ thuộc Đề án 06 liên quan đến phát triển công dân số.

- Hướng dẫn người dân đăng ký, kích hoạt, sử dụng VNeID và tích hợp thông tin, giấy tờ theo quy định.

- Chủ trì tổng hợp kết quả thực hiện; định kỳ **trước ngày 08 hằng tháng** báo cáo tình hình, kết quả thực hiện (*lồng ghép vào báo cáo Đề án 06*) về UBND xã (*qua Văn phòng HĐND và UBND xã*) để tổng hợp, báo cáo Công an tỉnh theo quy định.

2. Văn phòng HĐND và UBND xã

- Phối hợp rà soát, tái cấu trúc thủ tục hành chính; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến; Phối hợp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã hỗ trợ người dân thực hiện giao dịch số.

- Theo dõi việc số hóa, khai thác và tái sử dụng dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Chủ trì tham mưu công tác thông tin, tuyên truyền về phát triển công dân số; xây dựng nội dung tuyên truyền phù hợp với từng nhóm đối tượng.

- Chủ trì tham mưu củng cố, kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổ Công nghệ số cộng đồng; phối hợp tổ chức các hoạt động phổ cập kỹ năng số cho người dân.

- Phối hợp với Công an xã, Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, các thôn và các cơ quan liên quan hướng dẫn người dân sử dụng VNeID, dịch vụ công trực tuyến và các tiện ích số.

- Theo dõi, tổng hợp những khó khăn, vướng mắc trong công tác tuyên truyền, phổ cập kỹ năng số và hoạt động của Tổ Công nghệ số cộng đồng, báo cáo UBND xã xem xét, chỉ đạo.

4. Phòng Kinh tế

- Phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, hộ sản xuất tiếp cận và sử dụng các nền tảng số, thanh toán số, thương mại điện tử và các dịch vụ số phù hợp.

- Lòng ghép phát triển công dân số với phát triển kinh tế số, nông nghiệp số và hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn.

- Phối hợp tham mưu huy động, bố trí và lòng ghép nguồn lực thực hiện Kế hoạch theo khả năng cân đối ngân sách và quy định hiện hành.

5. Trung tâm Phục vụ hành chính công

- Phối hợp rà soát, đề xuất nâng cấp hạ tầng, trang thiết bị công nghệ thông tin phục vụ người dân; bảo đảm hệ thống hoạt động ổn định, an toàn, bảo mật.

- Tổ chức rà soát, tái cấu trúc quy trình giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý theo hướng đơn giản hóa, tái sử dụng dữ liệu, giảm thành phần hồ sơ, giảm thời gian giải quyết.

- Tổ chức hướng dẫn, hỗ trợ người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến, sử dụng VNeID, định danh và xác thực điện tử, chữ ký số công cộng và các tiện ích số.

- Chú trọng hỗ trợ người cao tuổi, người dân tộc thiểu số, người khuyết tật, hộ nghèo và các nhóm còn hạn chế về kỹ năng số.

- Tổng hợp những khó khăn, vướng mắc trong quá trình hỗ trợ người dân, báo cáo UBND xã để chỉ đạo xử lý.

6. Trạm Y tế xã, các trường học

- Triển khai các tiện ích công dân số thuộc lĩnh vực y tế, giáo dục theo hướng dẫn của cơ quan quản lý ngành.

- Tuyên truyền, hướng dẫn người dân, phụ huynh, học sinh sử dụng các dịch vụ số thiết yếu trong y tế, giáo dục.

- Phối hợp với UBND xã, Phòng Văn hóa - Xã hội và Tổ Công nghệ số cộng đồng tham gia phổ cập kỹ năng số cho cộng đồng khi được yêu cầu.

7. Các thôn và Tổ Công nghệ số cộng đồng các thôn

- Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn trực tiếp người dân sử dụng VNeID, dịch vụ công trực tuyến và các tiện ích số thiết yếu.

- Chủ động rà soát các nhóm người dân còn hạn chế về kỹ năng số để có phương thức hỗ trợ phù hợp.

- Phối hợp với đoàn viên, hội viên và các lực lượng tại cơ sở tổ chức các hoạt động hướng dẫn người dân theo phương châm thiết thực, dễ hiểu, dễ thực hiện.

- Theo dõi kết quả hỗ trợ người dân; kịp thời phản ánh khó khăn, vướng mắc về UBND xã.

8. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

- Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực hưởng ứng phát triển công dân số.

- Phát huy vai trò của đoàn viên, hội viên, nhất là lực lượng thanh niên, phụ nữ trong hỗ trợ người dân sử dụng VNeID, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán số và các tiện ích số.

Trên đây là Triển khai thực hiện Nghị quyết số 66.22/2026/NQ-CP ngày 09/7/2026 của Chính phủ về phát triển công dân số trên địa bàn xã Sa Loong. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Công an tỉnh (b/c);
- TT: ĐU, HĐND xã (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- UBMTTTQ VN và các tổ chức CT-XH xã;
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND xã;
- Công an xã;
- Ban Chỉ huy quân sự xã;
- Trạm Y tế xã;
- Các trường học trên địa bàn xã;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Tổ Công nghệ số cộng đồng xã, thôn;
- Trang TTĐT xã;
- Lưu: VT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Xiêng Thanh Phú